TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/DS-PT
Ngày 01 tháng 03 năm 2018
V/v: Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Hiếu

Các thẩm phán: Ông Ngô Hà Nam

Ông Nguyễn Tấn Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đình Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 71/2017/TLPT-DS ngày 03 tháng 11 năm 2017 về việc *"Tranh chấp về bồi thường thiệt hai ngoài hợp đồng"*

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2017/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 02/2018/QĐ-PT ngày 02 tháng 01 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số: 17/2018/QĐ-PT ngày 02 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1969, cư trú tại số nhà 714 đường T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Kỳ M, sinh năm 1980, cư trú tại số nhà 718 đường T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/5/2017, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn - ông Nguyễn Đình C trình bày:*

Vào lúc 8 giờ ngày 21 tháng 3 năm 2017, sau khi làm việc xác định kích thước bức tường xây dựng trên đất công của hộ ông Trần Văn T - trú tại: K718 đường T theo Giấy mời của UBND phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng, về đến

nhà tại phía Bắc đường kiệt thì ông Nguyễn Đình C bất ngờ ông bị ông Nguyễn Kỳ M tấn công với nhiều cú đá trúng vào tay phải của ông. Ông C gọi báo cáo cho Công an phường X. Khi Công an khu vực đến để xác minh tại hiện trường, ông M còn liên tiếp có những lời đe dọa ông là không những đánh ông mà còn có thể đốt nhà của ông.

Ông C nhận được chứng cứ Thông báo kết quả giải quyết đơn tố cáo số 66/CAP ngày 19-4-2017 của Trưởng Công an phường X có kết luận trong nội dung thứ nhất đối với trường hợp ông Nguyễn Kỳ M là đã có xác minh, lập hồ sơ và ra Quyết định số 41/QĐ-XPHC ngày 22-3-2017 về xử lý vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Kỳ M với hình thức phạt tiền được quy định tại khoản 2, điểm a Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

Do vậy, ông yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Kỳ M bồi thường thiệt hại cho ông về mặt tinh thần, danh dự, uy tín và nhân phẩm theo đúng quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

- Điều trị tại nhà 07 ngày là 700.000 đồng;

- Tổn thương về mặt tinh thần là mất thu nhập trong 10 tháng x 3.500.000đ/tháng = 35.000.000 đồng;

- Mất danh dự và tâm lý luôn xấu hổ trước quần chúng là 10 tháng x 1.250.000đ = 12.500.000 đồng.

Tổng số tiền bồi thường là 21.215.500 đồng.

* Ngày 08-8-2017, ông Nguyễn Đình C đã thay đổi yêu cầu khởi kiện với nội dung: Trước đây, ông có khởi kiện đối với ông Nguyễn Kỳ M về hành vi đánh ông và yêu cầu bồi thường thiệt hại là 21.215.500 đồng. Vì thực tế ông đã giảm bớt cho ông M nhưng qua hai lần hòa giải mà ông Nguyễn Kỳ M vẫn vắng mặt không có lý do. Để mang tính khách quan của vụ án dân sự về yêu cầu bồi thường thiệt hại thì ông xin thay đổi yêu cầu bồi thường như ban đầu khởi kiện. Yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Kỳ M bồi thường thiệt hại cho ông theo đúng quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

Khi ông bị đánh sưng tay phải thì ông không có yêu cầu giám định và ông Nguyễn Kỳ M cũng đã thừa nhận tại biên bản ngày 22-3-2017 do Công an phường X xác định. Thực tế ông đã có mua thuốc Salonpas bôi vào nhiều ngày là hết sưng và không đau. Có chứng cứ bình thuốc và đơn thuốc nộp cho Tòa án để chứng minh. Nay ông không có yêu cầu giám định.

* Đối với bị đơn - ông Nguyễn Kỳ M: Từ khi Toà án thụ lý vụ án cho đến khi xét xử không có mặt theo triệu tập; thông báo của Toà án, không có ý kiến đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, không tham gia các phiên hoà giải và cũng không tham gia phiên toà.

* Với nội dung trên, Bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2017/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2017 Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng căn cứ các Điều 584, 585, 586, 588, 590, 592 Bộ luật dân sự năm 2015 quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện *"Tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"* của ông Nguyễn Đình C đối với ông Nguyễn Kỳ M.

2. Ông Nguyễn Kỳ M phải bồi thường cho ông Nguyễn Đình C số tiền là: 1.638.000 (một triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn) đồng; bao gồm:

+ Tiền chi phí thuốc men: 28.000 đồng;

+ Tiền thu nhập thực tế bị mất: 400.000 đồng;

+ Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 1.210.000 đồng.

Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được thực hiện theo Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra, bản án còn quyết định án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự theo quy định của pháp luật.

* Ngày 09 tháng 10 năm 2017, ông Nguyễn Đình C có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2017/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2017 Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng, với nội dung:

- Bồi thường thiệt hại cho Ông chưa đúng theo quy định pháp luật của Nhà nước;

- Kết luận trong bản án sơ thẩm có nhiều sai lầm và làm thiệt hại đến lợi ích công cộng, lợi ích Nhà nước.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Đình C giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông và giải quyết tố cáo của ông về hành vi lừa đảo, giả mạo chiếm đoạt tài sản đất đai lợi ích của nhà nước và xây nhà ở, cho thuê để thu hoa lợi trái phép trên đất của nhà nước đối với ông Lê Trung T và ông Trần Văn T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị đơn được thực hiện đúng quy định tại các Điều 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm.

Về nội dung vụ án: Qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét đơn kháng cáo của ông Nguyễn Đình C thì thấy: Ông M đá ông C làm ông C bị sưng ở tay phải và ông C chỉ mua thuốc Salonpas để bôi hết 28.000đ. Sau khi xảy ra sự việc ông C không yêu cầu giám định. Vì vậy, án sơ thẩm xử buộc ông M phải bồi

thường cho ông C gồm tiền chi phí thuốc men, tiền mất thu nhập thực tế và tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng 1.638.000đ là có căn cứ đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông C không có chứng cứ nào để chứng minh cho toàn bộ nội dung kháng cáo của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật TTDS, không chấp nhận kháng cáo của ông C, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2017/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2017 Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Kỳ M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm, nên căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về kháng cáo của ông Nguyễn Đình C:

[2.1] Theo trình bày của nguyên đơn ông Nguyễn Đình C và các tài liệu chứng cứ ông C đã giao nộp trong quá trình giải quyết tại Tòa án cấp sơ thẩm thì thấy: Ngày 21 tháng 3 năm 2017, ông C bị ông Nguyễn Kỳ M dùng chân đá vào tay phải ông C. Hậu quả là ông C bị sưng ở tay phải. Ông C không nhập viện để điều trị mà chỉ mua 01 (một) tuýp Salonpas, trị giá 28.000đ bôi thì hết sưng và không đau. Ông C cũng không yêu cầu giám định thương tích. Thời điểm bị đánh, ông C là thợ mộc với thu nhập là 400.000đ/1 ngày. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm buộc ông M phải bồi thường cho ông C tổng cộng là 1.638.000đ (Một triệu sáu trăm ba mươi tám ngàn đồng), gồm các khoản tiền: (i) tiền chi phí thuốc điều trị: 28.000đ; (ii) tiền thu nhập thực tế bị mất: 400.000đ (một ngày công lao động); (iii) tiền đến bù tổn thất về tinh thần: 1.210.000đ (một lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định), là phù hợp với quy định tại các Điều 584,585,586, 588, 590, 592 Bộ luật dân sự 2015.

[2.2] Tại phiên tòa phúc thẩm ông C không đưa ra căn cứ nào để chứng minh cho nội dung kháng cáo của mình là có cơ sở, nên kháng cáo của ông không được Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

[2.3] Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Nguyễn Đình C còn nộp Đơn tố cáo đề ngày 17/9/2017 về hành vi lừa đảo, giả mạo chiếm đoạt tài sản đất đai lợi ích của nhà nước và xây nhà ở trái phép trên đất của nhà nước, có mục đích cho thuê để thu hoa lợi hơn 45.000.000 đồng đối với ông Lê Trung T và ông Trần Văn T. Do nội dung tố cáo không liên quan đến khởi kiện của ông nên Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm không xem xét là phù hợp với quy định của BLTTDS năm 2015.

[2.4] Từ những phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa, áp dụng khoản 1 Điều 308 BLTTDS năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Đình C, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2017/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2017 Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng.

[3] Về án phí:

[3.1] Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Đình C không phải chịu theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

- Ông Nguyễn Kỳ M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[3.2] Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Đình C không phải chịu theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 588, 590, 592 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Đình C, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2017/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2017 Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình C đối với ông Nguyễn Kỳ M.

2. Ông Nguyễn Kỳ M phải bồi thường cho ông Nguyễn Đình C số tiền là: **1.638.000 (một triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn) đồng;** bao gồm:

- Tiền chi phí thuốc men: 28.000 đồng;

- Tiền thu nhập thực tế bị mất: 400.000 đồng;

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 1.210.000 đồng.

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên

phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

4. Về án phí

4.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Đình C không phải nộp.

- Ông Nguyễn Kỳ M phải nộp số tiền là 300.000đ.

4.2. Án phí dân sự phúc thẩm: ông Nguyễn Đình C không phải nộp.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- Lưu HS, TKT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Văn Hiếu